

X. PHẨM CHỨNG KHUYẾN

Phật bảo Tới Thắng:

- Thiên vương nên biết! Vô số đại kiếp trong quá khứ không thể nghĩ bàn có đức Phật tên là Công Đức Bảo Vương, đầy đủ mười hiệu. Nước tên là Bảo Nghiêm, kiếp tên là Thiện Quán. Cõi ấy sung túc vui vẻ không có bệnh tật khổ não. Trời người qua lại chẳng cách ngại nhau. Đất đai bằng phẳng như bàn tay, không có núi gò sỏi đá chông gai. Cỏ nhung mọc khắp, mềm mại xanh biếc như lông khổng tước, cao chừng bốn ngón tay, nếu đặt chân xuống thì cỏ liền nằm rạp xuống, cất bước lên thì cỏ trở lại như cũ. Hoa Chiêm-bác-ca, hoa Duyệt ý v.v... và các thứ cỏ mềm mọc đều khắp rất xinh đẹp. Thời tiết chẳng nóng chẳng lạnh, bốn mùa điều hòa. Đất bằng ngọc báu lưu ly. Tâm tánh của các hữu tình khi ấy ôn hòa hiền thiện. Ba độc phiền não bị chế phục nên không còn hiện hành. Hàng Thanh văn đệ tử của chư Phật Thế Tôn kia tới số một vạn hai ngàn muôn ức. Hàng đệ tử Bồ-tát có sáu mươi hai ức. Con người lúc đó tuổi thọ tới ba mươi sáu muôn năm, không có người chết yểu. Có thành tên Vô Cấu Trang Nghiêm. Thành ấy từ Nam đến Bắc dài một trăm hai mươi tám do-tuần, từ Đông sang Tây tám mươi do-tuần, thành dày mười sáu do-tuần. Tường, cửa, lầu đều do bảy báu tạo thành, mười ngàn khu vườn được trang trí trang nghiêm. Mười ngàn thành nhỏ bao vây chung quanh, có bốn khu vườn đầy hoa xinh đẹp với phong cảnh rất vừa ý. Chim khổng tước công đức dạo chơi đùa giỡn suốt bốn mùa. Có bốn ao lớn, bờ bằng bảy báu, ngang rộng đều bằng nửa do-tuần, đường đi và lề đường đều bằng vàng ròng, khắp đáy ao rải toàn cát vàng rất đẹp. Trong ao có nước đủ tám công đức. Mùi thơm hoa báu xen lẫn. Trong đó có các vịt trời, chim nhạn, chim uyên ương tập trung nhảy nhót vui vẻ. Bờ ao có nhiều cây: Bạch đàn, Xích đàn, Thi-lợi-sa (cát tường) v.v... Trên cây có chim Oanh vũ, Xá-lợi bay nhảy vui chơi. Có vua Chuyển luân tên là Trị Thế, đầy đủ bảy báu, làm vua bốn đại châu, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật. Ở chỗ chư Phật gieo trồng căn lành sâu nặng, có tâm đại Bồ-đề Bất thối chuyển. Quyển thuộc nội cung bảy mươi ngàn người, thân hình xinh đẹp để phục vụ Bảo nữ,

đều phát tâm quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vua Chuyển luân ấy có đủ ngàn con, sức lực đồng mãnh tráng kiện, đủ hai mươi tám tướng đại trượng phu, có thể chinh phục oán địch, cũng phát tâm quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Công Đức Bảo Vương Như Lai đem các Thanh văn và chúng Bồ-tát, cùng với vô lượng trời, rồng, Dược-xoa, Kiện-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạt-hô-lạc-già, người chẳng phải người v.v... lần lượt trước sau đi vào thành Vô Cấu Trang Nghiêm. Khi ấy, vua Chuyển luân với xe bảy báu dẫn đầu cùng với một ngàn người con và quyến thuộc trong nội cung ra thành nghinh rước, kính lễ thỉnh vào, thiết bày các thứ tuyệt diệu cúng dường.

Thế Tôn và các quyến thuộc thọ dụng đồ cúng dường xong trở về bốn xứ. Luân vương Trị Thế cùng bảy báu v.v... xuất thành cung kính đưa tiễn rồi trở về cung. Lúc ấy, bỗng nhiên vua Chuyển luân tự than:

- Thân người vô thường, giàu sang như chiêm bao, may mắn được đầy đủ các căn mà chánh tín còn khó khăn, vậy huống chi được gặp Như Lai, được nghe giáo pháp nhiệm màu, thật là là điều hiếm có, như hoa Ưu-đàm vậy! Khi ấy, ngàn người con của vua biết ý phụ vương ngưỡng mộ Thế Tôn muốn nghe chánh pháp, liền kiến tạo đài đẹp rộng lớn bằng gỗ Ngưu đầu chiên-đàn, trang nghiêm bằng bảy báu. Gỗ đàn ấy một lượng trị giá bằng cả châu Thiệm-bộ. Đài này từ Nam chí Bắc dài mười ba do-tuần, từ Đông sang Tây rộng mười do-tuần. Trụ lớn bốn góc trang nghiêm bằng các thứ chân bảo. Phía dưới đài có ngàn bánh xe báu. Sau khi hoàn tất dâng lên vua cha. Vua cha nhận rồi ban lời khen:

- Hay thay! Hay thay! Rất hiểu ý ta. Ta muốn đến chỗ Phật để nghe chánh pháp.

Ngàn người con lại dựng tòa Sư tử để trong đài, an trí chỗ Phụ vương ngự, sao cho các cung nhân được hầu cận trước sau. Quanh đài có các chuông vàng rất đẹp thông xuống, rèm treo, phan lọng, lưới che bằng bảy báu, lại rải các thứ hương hoa quý lạ, đốt hương vô giá, xoa dầu thơm. Khi ấy, ngàn vị vương tử, mỗi vị bung một bánh xe, giống thiên nga chúa bay bỗng lên hư không đến chỗ Phật, nhẹ nhàng đi xuống đất và đi đến chỗ Như Lai. Đến nơi đánh lễ chân Thế Tôn, nhiều bên phải bảy vòng rồi lui đứng một bên. Khi ấy, các quyến thuộc trong nội cung của vua Chuyển luân kia nối theo phía dưới đài. Vua cất mão ngọc và các quyến thuộc nội cung đều cởi giày dép ngọc,

đến trước chỗ Phật đánh lễ sát chân Phật, đi nhiễu quanh Phật bảy vòng bên phải, lui ngồi một phía.

Khi ấy, Công Đức Bảo Vương Như Lai bảo Trị Thế:

- Đại vương! Hôm nay vì nghe chánh pháp mà ngài đến đây ư?

Vua Chuyển luân từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa sang y phục thưa:

- Bạch Thế Tôn! Những gì gọi là được nghe chánh pháp?

Phật khen vua:

- Lành thay! Lành thay! Hôm nay ngài muốn cho chúng trời người được lợi ích an vui, nên lắng nghe chánh pháp thâm sâu. Vậy lắng nghe cho kỹ, suy nghĩ thật rốt ráo. Ta sẽ phân biệt giải nói cho Đại vương.

Trị Thế bạch Phật:

- Xin Thế Tôn cứ nói. Con rất muốn nghe.

Thế Tôn bảo vua:

- Đại vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đã đạt được tánh bình đẳng của tất cả pháp, gọi là chánh pháp. Bao gồm: bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy giác tri, tám thánh đạo, không, vô tướng, vô nguyện v.v..., đạt được tất cả pháp tánh bình đẳng nên gọi là chánh pháp.

Trị Thế lại thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì sao các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, ở trong Đại thừa thường được thắng tiến chẳng có thối lui?

Phật bảo Trị Thế:

- Đại vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, nhờ sức chánh tín mà được thắng tiến. Chánh tín là gì? Là biết các pháp bản tánh vắng lặng, chẳng sanh chẳng diệt. Thường được thân gần với những người tu hành chân chánh, pháp nào không nên làm thì kiên quyết không làm. Tâm lia tán loạn, nghe nhận chánh pháp, chẳng thấy người kia nói, chẳng thấy ta nghe, siêng năng tu tập chánh hạnh, mau đắc thần thông. Những loài hữu tình nào kham lãnh được, thì ta có thể giáo hóa, nhưng không bao giờ thấy ta có thần thông có thể giáo hóa hữu tình và hữu tình kia đã nhận sự giáo hóa của ta. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát khi hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu hoàn toàn chẳng thấy ta, chẳng thấy hữu tình, hai bên bình đẳng thì được thắng tiến không thối lui.

Đại vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, hộ trì các căn, chẳng để chấp trước, đối với đồ vật giúp cho sự sống luôn khởi tưởng vô thường, biết các pháp vắng lặng, thân mạng như mượn tạm.

Đại vương nên biết! Các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy, ở trong Đại thừa tâm không buông lung.

Đại vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, thậm chí trong giấc mộng còn chẳng quên mất tâm Bồ-đề, giáo hóa các hữu tình khiến họ tu Phật đạo, đem các căn lành ban cho loài hữu tình để hồi hướng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thấy được thân lực của Phật, vui mừng khen ngợi.

Đại vương nên biết! Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy sẽ mau thành quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thế nên đại vương phải siêng năng tinh tấn trụ ở ngôi tôn quý, chớ sanh buông lung. Đại Bồ-tát nào muốn cầu chánh pháp thì chớ đắm ngũ dục. Vì sao? Vì tất cả phàm phu không nhằm chán dục lạc, còn bậc đạt Thánh trí thì có thể bỏ được. Vì thân người vô thường, thọ mạng ngắn ngủi.

Đại vương! Ngày nay nên hiểu cho rõ ràng, chán bỏ thế gian để cầu đạo xuất thế. Đại vương nên đem căn lành đã cúng dường Như Lai, để hồi hướng cho bốn việc:

- Một là tự tại vô tận.
- Hai là chánh pháp vô tận.
- Ba là diệu trí vô tận.
- Bốn là biện tài vô tận.

Bốn việc hồi hướng này cùng Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đều vô tận. Đại vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu nên tu trì giới thân, ngữ, ý một cách thanh tịnh. Vì sao? Vì muốn hướng đến văn, tư, tu. Dùng sức phương tiện giáo hóa các hữu tình, dùng sức Bát-nhã phá dẹp các ma, thành tựu nguyện lực, việc làm và lời nói không trái nhau.

Khi vua Chuyển luân nghe Phật thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, vui mừng hớn hở như được điều chưa từng có, tự lấy mão ngọc, cõi chuỗi anh lạc, quỳ thẳng dâng lên cúng dường Như Lai, xả bốn đại châu dâng cúng hết cho Phật, nguyện đem phước này thường tu phạm hạnh, học Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, đem tâm quyết định vì loài hữu tình hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Những người cung nữ của vua nghe Phật thuyết pháp đều sanh vui

mừng phát tâm Bồ-đề, đều cởi áo báu và chuỗi ngọc anh lạc dâng lên cúng cho Công Đức Bảo Vương Như Lai. Vua đem đài báu và tòa Sư Tử dâng lên Phật mà cầu xuất gia. Lúc đó đức Như Lai khen ngợi Trì Thế:

- Vua được như vậy thật quý thay! Những gì làm hôm nay chẳng trái nguyện xưa, nên siêng tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự và Bát-nhã. Chư Phật quá khứ nhờ tu pháp này mà chứng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chư Phật vị lai cũng lại như thế.

Bấy giờ, Trì Thế lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát tu hành bố thí có khác với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không?

Phật bảo:

- Trì Thế! Nếu bố thí không có trí tuệ Ba-la-mật-đa thì chỉ được gọi tên là bố thí, chẳng phải đến bờ kia. Phải do trí tuệ Ba-la-mật-đa mới được gọi là bố thí đến bờ bên kia. Tịnh giới, nhẫn nhục, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã cũng như vậy. Vì sao? Vì tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đều bình đẳng.

Khi đức Phật thuyết pháp thậm thâm này, vua liền chứng được Vô sanh pháp nhẫn.

Phật bảo Tối Thắng:

- Thiên vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, phải như vua siêng cầu chánh pháp kia. Vua Chuyển luân khi ấy là Phật Nhiên Đăng, còn ngàn người con kia chính là ngàn Phật thời Hiền kiếp.

Tối Thắng bèn thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Làm thế nào mà các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu tu hành mau thành đạo đại Bồ-đề?

Phật bảo Tối Thắng:

- Thiên vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, tu tâm từ v.v... không làm tổn hại các hữu tình, siêng năng hành tất cả Ba-la-mật-đa và bốn nhiếp sự, bốn vô lượng tâm và pháp phần Bồ-đề, tu học phương tiện thiện xảo của thân thông, với tất cả pháp lành đều tu viên mãn. Nếu các Bồ-tát tu hành như vậy thì có thể mau thành đạo đại Bồ-đề. Đạo Bồ-đề ấy gọi là tín tâm, tâm thanh tịnh, tâm xa lìa sự dối gạt, tâm tu hành bình đẳng, tâm thí vô úy, giúp các hữu tình hoàn toàn gần gũi, siêng tu hành bố thí thì quả báo sẽ vô tận. Thọ trì tịnh giới mà không có sự chướng ngại. Tu hành an nhẫn xa lìa các sự giận dữ, siêng năng tinh tấn thêm thì sự tu hành dễ thành tựu, có tịnh lự thù thắng chẳng khởi

tán loạn, đầy đủ Bát-nhã sẽ thông suốt hoàn toàn. Có đại từ nên làm lợi ích hữu tình. Có đại bi nên quyết không thối chuyển. Có đại hỷ nên thường làm vui lòng người khác. Có đại xả nên không khởi lên sự phân biệt. Không còn ba độc nên lia các chông gai. Chẳng đắm sắc, thanh, hương, vị, xúc cho nên diệt trừ các sự hý luận. Không có phiền não nên xa lia sự thù oán. Xả bỏ niệm của nhị thừa nên tâm rộng lớn. Đủ trí nhất thiết nên thường xuất ra nhiều thứ báu. Thiên vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, tu hành như vậy thì có thể mau thành tựu đạo đại Bồ-đề.

Tối Thắng lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, hiện ra hình tướng nào để giáo hóa loài hữu tình?

Phật bảo Tối Thắng:

- Thiên vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, hiện ra hình tướng không nhất định. Vì sao? Vì tùy theo sự ưa thích, Bồ-tát liền hiện ra hình tướng như vậy. Hoặc hiện ra màu vàng ròng, hoặc hiện ra màu bạc, hoặc hiện ra màu pha lê, hoặc hiện ra màu lưu ly, hoặc hiện màu thạch tàng (chữ tàng – mã não), hoặc hiện màu chơn châu, hoặc hiện màu xanh, vàng, đỏ, trắng, hoặc hiện màu ngọn lửa, mặt trời, mặt trăng, hoặc hiện màu Đế Thích, hoặc hiện màu Phạm vương, hoặc hiện màu sương tuyết, hoặc hiện màu thư hoàng (khoáng chất), hoặc hiện màu châu đen, hoặc hiện màu mưa hoa, hoặc hiện màu hoa Chiêm-bác-ca (cây hoa sắc vàng ròng), hoặc hiện màu hoa Tô-mạt-na (hoa màu vàng trắng), hoặc hiện màu hoa sen xanh, hoặc hiện màu hoa sen vàng, hoặc hiện màu hoa sen đỏ, hoặc hiện màu hoa sen trắng, hoặc hiện màu trời Công đức, hoặc hiện màu con thiên nga, con công, hoặc hiện màu ngọc san hô, hoặc hiện màu châu như ý, hoặc hiện màu côi hư không; tùy theo màu của trời, người đều hiện ra theo loại ấy.

Thiên vương nên biết! Đại Bồ-tát này đều có thể thị hiện tùy theo sắc màu, hình tướng sai khác của tất cả hữu tình trong hằng hà sa số thế giới khắp mười phương. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu có thể nhiếp hóa khắp tất cả hữu tình, cho đến chẳng rời bỏ tất cả hữu tình. Vì sao? Vì tâm hành của tất cả hữu tình khác nhau. Thế nên Bồ-tát thị hiện nhiều thứ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này ở đời quá khứ có nguyện lực lớn, tùy theo các hữu tình ưa thấy thọ hóa liền thị hiện thân mà họ muốn thấy, như trong gương sáng vốn không có ảnh tượng nhưng tùy theo

thể chất tốt xấu đều hiện tất cả. Nhưng gương sáng này cũng không có phân biệt: Cơ thể ta sáng sạch có thể hiện được cái sắc. Như vậy Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không có tâm phân biệt, tùy sự ưa muốn mà thị hiện, cũng chẳng phân biệt ta có thể hiện thân.

Thiên vương nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, tùy theo thánh chúng ở trong chỗ ngồi, tâm họ ưa thích được thấy thân nào thuyết pháp, thì Bồ-tát hiện ngay thân ấy vì họ thuyết pháp. Nghĩa là hoặc thấy Phật, hoặc thấy Bồ-tát, hoặc thấy Độc giác, hoặc thấy Thanh văn, hoặc thấy Phạm vương, hoặc thấy Đế Thích, hoặc thấy Đại Tự Tại, hoặc thấy Tỳ-sắc-noa, hoặc thấy Hộ Thế, hoặc thấy Luân vương, hoặc thấy Sa-môn, hoặc thấy dị đạo, hoặc thấy Bà-la-môn, hoặc thấy Sát-đế-lợi, hoặc thấy Phệ-xá, hoặc thấy Thú-đạt-la, hoặc thấy trưởng giả, hoặc thấy cư sĩ, hoặc thấy ngồi trong đài báu, hoặc thấy ngồi trên hoa sen, hoặc thấy tại đất, hoặc thấy bay trên hư không, hoặc thấy thuyết pháp, hoặc thấy thiền định.

Thiên vương nên biết! Đại Bồ-tát này tu hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, vì cứu độ hữu tình nên không một kiểu hình nào và không một oai nghi nào mà không thể hiện được. Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu giống như hư không, không hình, không tướng, khắp mười phương thế giới không chỗ nào không có.

Lại như hư không lìa các hý luận. Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu cũng lại như vậy, vượt các ngôn ngữ.

Lại như hư không đời sống phải cần, với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu cũng vậy, tất cả thánh phàm đều chung thọ dụng.

Lại như hư không xa lìa các sự phân biệt. Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu cũng lại như vậy, không có tâm phân biệt.

Lại như hư không dung chứa các sắc. Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng dung chứa được tất cả Phật pháp.

Lại như hư không thường hiện các sắc. Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu cũng thường hiện ra tất cả Phật pháp.

Lại như hư không tất cả cỏ cây, thuốc thang hoa quả đều nương vào đó mà tăng trưởng. Cũng vậy, tất cả căn lành đều dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu mà tăng trưởng.

Lại như hư không chẳng phải thường, chẳng phải đoạn, chẳng phải pháp để nói năng. Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu cũng lại như vậy, chẳng phải thường, chẳng phải đoạn, lìa các ngôn ngữ. Thế gian

Sa-môn, Bà-la-môn v.v... cho đến Đế Thích, Phạm Thiên chẳng thể nghĩ lường Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu được.

Thiên vương nên biết! Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không có một pháp nào có thể làm ví dụ được. Nếu các thiện nam, thiện nữ v.v... tin thọ Bát-nhã ba-la-mật-đa thì công đức đạt được không thể nghĩ bàn. Nếu công đức này có hình sắc thì cõi hư không chẳng chứa hết được. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu sanh ra tất cả thiện pháp thế gian và xuất thế gian. Tất cả chúng trời, người, hoặc vua trời người, bốn hướng, bốn quả và các Độc giác, thập địa Bồ-tát, Ba-la-mật-đa, quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, nhất thiết chủng trí, lực vô sở úy, và mười tám pháp Phật bất cộng v.v... đều hoàn toàn dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu mà thành tựu.

Khi thuyết pháp này, năm vạn Bồ-tát chứng được Bát thời chuyển. Một vạn năm ngàn chúng thiên tử được Vô sanh pháp nhẫn. Một vạn hai ngàn chúng trời, người xa lìa trần cấu sanh mắt pháp thanh tịnh. Hằng hà sa số loài hữu tình phát tâm quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trên hư không, chư Thiên rải các kỹ nhạc và rải các thứ hương hoa đẹp của cõi trời để cúng dường Như Lai và Bát-nhã thâm sâu này. Lại có vô lượng trời, rồng, Dược-xoa, Kiện-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạt-hô-lạc-già, người chẳng phải người v.v... cũng rải các thứ hoa và những vật báu cúng dường Như Lai và Bát-nhã thậm thâm. Khi đó, trời rồng và những chúng khác chấp tay cung kính đồng thanh cất tiếng khen ngợi Phật:

- Hay thay! Hay thay! Thế Tôn đã hoan hỷ thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu như vậy.

Quyển thứ 571

HẾT